

SỰ CẦN THIẾT BỒI DƯỠNG, RÈN LUYỆN NĂNG LỰC TƯ DUY LOGIC CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM HIỆN NAY

ThS. NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI*

Năng lực tư duy (NLTD) logic biểu hiện sức mạnh trí tuệ của con người, là công cụ sắc bén để nhận thức và cải tạo hiện thực. Trong thời đại ngày nay, dưới sự tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ và sự phát triển của kinh tế tri thức, vai trò của NLTD logic lại càng được tăng lên.

1. Nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện để trở thành những người giáo viên (GV) - lực lượng nòng cốt, chủ yếu của sự nghiệp "trồng người", trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước, sinh viên (SV) sư phạm cần được trang bị về mọi mặt, đặc biệt là NLTD logic. Đây là điều kiện thiết yếu đảm bảo cho SV sư phạm chiếm lĩnh tri thức khoa học, rèn luyện phương pháp dạy học và nghiệp vụ chuyên môn của mình để rồi sau này truyền thụ kiến thức cho học sinh (HS), giáo dục họ trở thành những chủ nhân tương lai của đất nước.

Sự hình thành và phát triển NLTD logic của SV phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau như yếu tố di truyền, yếu tố truyền thống, quá trình học tập và rèn luyện, môi trường xã hội... trong đó, giảng dạy logic học có vị trí, vai trò rất quan trọng. Tuy nhiên, giảng dạy logic trong các trường đại học, cao đẳng sư phạm hiện nay còn có những hạn chế nhất định, chưa phát huy được vai trò của mình vào việc bồi dưỡng, rèn luyện NLTD logic cho SV.

2. Logic học là khoa học về tư duy, nghiên cứu những quy luật và hình thức của tư duy, bảo đảm cho tư duy đạt đến chân lí. Tư duy logic có vai trò quan trọng đối với SV nói chung, SV sư phạm nói riêng trong việc học tập các môn khoa học chuyên ngành và giải quyết các vấn đề của cuộc sống, vì vậy, việc bồi dưỡng, rèn luyện NLTD logic cho SV sư phạm là hết sức cần thiết trong thời đại ngày nay. Đòi hỏi này xuất phát từ những vấn đề sau đây:

1) **Tính đặc thù của lao động sư phạm.** Trong các trường, các khoa sư phạm, bên cạnh nhiệm vụ

đào tạo con người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, tâm huyết với nghề nghiệp, có kiến thức và nghiệp vụ sư phạm, cần chú trọng bồi dưỡng, rèn luyện NLTD biến chúng cho đối tượng đào tạo. Để hiểu được sự cần thiết bồi dưỡng, rèn luyện NLTD logic cho SV sư phạm, cần tìm hiểu công việc mà SV sư phạm sẽ làm sau khi tốt nghiệp, tìm hiểu tính đặc thù của lao động sư phạm.

Trong nhà trường phổ thông, hoạt động chủ yếu là dạy học. Dạy học là sự tác động qua lại giữa thầy và trò, là hoạt động của người dạy và người học nhằm truyền thụ và lĩnh hội những tri thức khoa học, những kĩ năng và phương pháp hành động, nhằm hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực của cá nhân. Hoạt động dạy học bao gồm hai hoạt động liên quan với nhau - dạy và học. Dạy là hoạt động của thầy nhằm tổ chức sự lĩnh hội nội dung giáo dục, giáo dục và chỉ đạo sự lĩnh hội đó. Học là hoạt động của trò nhằm lĩnh hội nội dung giáo dục và giáo dục.

Hoạt động dạy học của người GV bao gồm: công việc chuẩn bị (vạch kế hoạch, soạn giáo án...); công việc truyền đạt hay tổ chức sự lĩnh hội nội dung; công việc nhằm bảo đảm mối liên hệ ngược từ HS đến GV, nghĩa là kiểm tra tiến trình và kết quả của hoạt động học, v.v... So với các ngành nghề khác, lao động của người GV là một loại hình lao động đặc thù, do chính mục tiêu, đối tượng, kết quả... của lao động sư phạm quy định.

Đối tượng của lao động sư phạm là con người, là thế hệ trẻ đang lớn lên và đang trưởng thành. HS vừa là đối tượng, vừa là chủ thể của hoạt động giáo dục; thầy giáo cùng với HS là chủ thể của hoạt động dạy - học. Bởi vậy, kết quả của hoạt động giáo dục phụ thuộc rất nhiều vào mối quan hệ qua lại giữa người dạy và người học, giữa thầy và trò. Thầy giáo phải có lòng say mê nghề nghiệp, tình yêu thương

* Trường Đại học sư phạm Hà Nội

đối với HS, phải có năng lực chuyên môn, phương pháp sư phạm tốt thì mới tác động tích cực đến thái độ của HS, mới nâng cao được hiệu quả học tập của HS.

Để thực hiện hoạt động dạy học, giáo dục HS, bên cạnh những phẩm chất cơ bản về chính trị, đạo đức, lối sống, vốn kiến thức chuyên môn, phương pháp dạy học, các kĩ năng, kĩ xảo nghề nghiệp, người GV cần phải có NLTD logic. Những phẩm chất, năng lực này không phải tự nhiên có được mà là kết quả của một quá trình đào tạo và tự đào tạo bài bản, nghiêm túc, công phu; được hình thành và phát triển qua các giai đoạn chủ yếu: giai đoạn học ở trường phổ thông, giai đoạn học ở trường đại học, cao đẳng và giai đoạn công tác độc lập.

Giai đoạn học ở trường đại học, cao đẳng là giai đoạn hết sức quan trọng đối với việc hình thành phẩm chất, năng lực của người GV, đối với việc lĩnh hội kiến thức chuyên môn, rèn luyện kĩ năng nghề nghiệp. Mục tiêu, nhiệm vụ của các trường, các khoa sư phạm là đào tạo những người GV và bản thân SV sư phạm phải ra sức học tập, rèn luyện để trở thành những người GV trong tương lai. SV sư phạm với sự chuẩn bị tốt về chuyên môn, nghiệp vụ sẽ trở thành những người thầy giáo, cô giáo trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác, nơi đó họ được xã hội giao cho trách nhiệm giáo dục thế hệ trẻ, thực hiện những mục tiêu giáo dục cho xã hội để ra.

Thực tế cho thấy, không phải bất cứ SV nào vào trường sư phạm, khoa sư phạm cũng đều là những SV giỏi, có NLTD tốt, có khuynh hướng và năng lực sư phạm. Có những SV lựa chọn nghề sư phạm là do điều kiện, hoàn cảnh của bản thân và gia đình hoặc yêu cầu của địa phương... Vì vậy, nhiệm vụ của trường, các khoa sư phạm là hết sức nặng nề và bản thân SV sư phạm phải ra sức học tập, rèn luyện, trau dồi về mọi mặt.

2) Vai trò của NLTD logic đối với SV sư phạm. Đối với hoạt động học tập của SV, vai trò của NLTD biện chứng thể hiện ở sự tìm hiểu, phân tích, lí giải những vấn đề cụ thể của các môn học theo chuyên ngành đào tạo. Thực tế cho thấy, để tìm hiểu, nghiên cứu các vấn đề cụ thể của các môn học theo chuyên ngành đào tạo, cần đứng trên quan điểm duy vật, nắm vững và vận dụng linh hoạt, sáng tạo phương pháp luận biện chứng duy vật và có tư duy logic.

Càng đi sâu nghiên cứu những nội dung cụ thể, cũng như rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ, SV càng gặp phải những vấn đề nảy sinh mà họ sẽ không hiểu được một cách đúng đắn, đầy đủ, nếu không được trang bị thế giới quan và phương pháp luận khoa học. Khoa học tự nhiên đã từ lâu cố gắng trả lời câu hỏi vật chất là gì. Vật lí học cũng đã có những công trình nghiên cứu về kết cấu của vật chất, mối liên hệ giữa những hiện tượng vật chất. Nhưng bản thân những tri thức đó chưa đem lại sự hiểu biết đúng đắn, đầy đủ về phạm trù vật chất. Trong học tập, SV khối tự nhiên - kĩ thuật phải tìm hiểu, nghiên cứu các vấn đề về kết cấu của vật, tính chất của các dạng vật chất, mối liên hệ giữa các hiện tượng vật chất, sự vận động của các dạng vật chất... Để hiểu được một cách thấu đáo các vấn đề này, SV cần phải đứng vững trên quan điểm duy vật, nắm vững và vận dụng linh hoạt, sáng tạo phương pháp luận biện chứng duy vật.

Trong học tập, SV tất yếu bắt gặp những vấn đề như: tính chất, tiêu chuẩn của chân lí, chân lí toán học, chân lí nghệ thuật... Nếu được trang bị phương pháp luận biện chứng duy vật, SV hiểu những vấn đề này một cách thấu đáo hơn. Theo quan điểm duy vật biện chứng, chân lí nghệ thuật bắt nguồn từ đời sống hiện thực, nhưng không phải bản thân đời sống hiện thực. Những quan sát, ấn tượng, ghi nhận trực tiếp từ đời sống giống như những viên gạch ngói, vôi vữa để xây dựng nên lâu đài nghệ thuật, nhưng vật liệu chỉ là vật liệu mà thôi, chưa phải là lâu đài. Sự ra đời của một tác phẩm văn học nghệ thuật được thực hiện qua quá trình lao động sáng tạo của tác giả. Hình tượng cũng như điển hình đều là kết quả của sự khái quát hóa nghệ thuật và không bao giờ tương đồng nguyên xi với đời sống hiện thực.

Đối với hoạt động học tập của SV nói chung, vai trò của NLTD logic còn thể hiện trên nhiều mặt khác nhau như: học tập để không ngừng nâng cao trình độ văn hóa, khoa học; rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp; tham gia nghiên cứu khoa học; tìm hiểu và tham gia giải quyết các vấn đề thực tiễn xã hội...

Do mục tiêu đào tạo của các trường, các khoa sư phạm và tính đặc thù của lao động sư phạm nên NLTD logic có một vai trò quan trọng nhưng lại hết sức cụ thể đối với SV sư phạm trong quá trình học tập, rèn luyện. Cụ thể: - NLTD logic đảm bảo cho SV sư phạm học tập, nắm vững chuyên môn nghiệp vụ sư phạm;

- NLTD logic là cơ sở để SV sư phạm rèn luyện khả năng phát hiện, phân tích và giải quyết những tình huống, mâu thuẫn nảy sinh trong quá trình dạy học;
 - NLTD biện chứng là điều kiện thiết yếu của người GV để thực hiện nhiệm vụ rèn luyện, phát triển NLTD biện chứng cho HS.

3) Sự yếu kém về NLTD logic của SV khi mới vào trường đại học và của GV phổ thông. Thực tế cho thấy, các trường phổ thông hiện nay chủ yếu trang bị kiến thức các môn khoa học cơ bản mà ít quan tâm đến việc rèn luyện NLTD cho HS. Vì vậy, khi bước vào các trường đại học và cao đẳng, SV nói chung và SV sư phạm nói riêng còn có sự yếu kém về NLTD, nhất là tư duy logic. SV nhìn chung chưa biết liên kết kiến thức trong mỗi phần, cũng như toàn bộ môn học, chưa biết di chuyển kiến thức phần nọ sang phần kia. Nhiều SV gặp khó khăn trong khi giải thích, chứng minh các vấn đề đặt ra hay giải các bài tập, nhất là các vấn đề, bài tập đòi hỏi phải có tính sáng tạo của người học; chưa biết tìm nhiều phương pháp, lời giải khác nhau khi giải quyết các vấn đề, bài tập hay các tình huống nảy sinh trong học tập. Không ít SV vận dụng các nguyên lí, công thức, phương pháp một cách máy móc, không biết bám sát từng bài tập, từng đề tài với những đặc điểm, yêu cầu cụ thể để giải thích, chứng minh, luận giải... Nói cách khác, SV thường nhìn nhận, đánh giá các sự vật, hiện tượng một cách phiến diện, máy móc, xem xét các đối tượng trong trạng thái tĩnh mà chưa thấy mối liên hệ phụ thuộc, sự biến đổi, quá trình phát sinh và phát triển, chưa thấy sự thống nhất, mâu thuẫn giữa các mặt đối lập, chưa biết xem xét sự vật, hiện tượng trong tính biện chứng mâu thuẫn...

Trong quá trình học ở phổ thông, HS ít được rèn luyện khả năng vận dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn xã hội. Do đó, khi bước vào các trường đại học và cao đẳng, SV tỏ ra kém hiểu biết về xã hội và khi bắt gặp các vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn, họ thường bối ngỡ, lúng túng, không biết lí giải như thế nào. Điều này thể hiện sự yếu kém về năng lực thực hành, năng lực vận dụng phương pháp luận biện chứng vào nhận thức cũng như tham gia giải quyết các vấn đề thực tiễn của SV.

Trong các trường phổ thông hiện nay, đội ngũ GV phần lớn là người tận tụy với nghề nhưng chất lượng nhìn chung chưa cao. Hạn chế chất lượng của đội ngũ GV thể hiện ở nhiều mặt, nhưng trước hết là sự yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ sư phạm cũng

như về NLTD logic. Nhiều GV thiếu tính linh hoạt, sáng tạo trong tư duy; suy nghĩ còn rập khuôn máy móc, chưa biết tìm ra phương pháp dạy học cho phù hợp với từng đối tượng, tình huống cụ thể; khả năng phát hiện vấn đề, phân tích mâu thuẫn nảy sinh trong dạy học còn hạn chế...

3. Nhằm đáp ứng yêu cầu vừa tăng quy mô, vừa nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục phổ thông, cần xây dựng, phát triển đội ngũ GV đảm bảo đủ về số lượng, hợp lí về cơ cấu và chuẩn về chất lượng; chú trọng công tác đào tạo đội ngũ GV. Các trường, các khoa sư phạm không chỉ mở rộng quy mô mà cần quan tâm tới việc nâng cao chất lượng đào tạo GV phổ thông. Bên cạnh nhiệm vụ trang bị chuyên môn nghiệp vụ sư phạm, rèn luyện phẩm chất nhà giáo, cần bồi dưỡng, rèn luyện cho những người GV tương lai NLTD, đặc biệt là NLTD logic. Bồi dưỡng, rèn luyện NLTD logic cho SV sư phạm là mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng của các trường đại học và cao đẳng sư phạm. □

Tài liệu tham khảo

1. M. Aléxhêep - V. Onhisus. **Phát triển tư duy học sinh**. NXB Giáo dục, H. 1976.
2. E.V. Again. **Lí luận dạy học**. NXB Tiến bộ, Moskva 1986.
3. Lương Gia Ban (chủ biên). **Góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và đổi mới nội dung chương trình các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh**, NXB Chính trị quốc gia, H. 2002.
4. Nguyễn Ngọc Bảo. "Phong cách tư duy khoa học trong hoạt động nhận thức - học tập". *Tạp chí Giáo dục*, số 1/2001.
5. Nguyễn Duy Bắc (chủ biên). **Một số vấn đề lí luận và thực tiễn về dạy và học môn học Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh trong trường đại học**. NXB Chính trị quốc gia, H. 2004.
6. Bộ GD-ĐT. Kỷ yếu hội thảo khoa học "Đổi mới giảng dạy, học tập môn triết học Mác - Lênin trong các trường đại học toàn quốc". Hải Phòng, 28-29/11/2002.

SUMMARY

Logic is the science of thinking, study the laws and forms of thinking and ensure that the thinking reaches the truth. Logical thinking has an important role to students in general and pedagogical students in particular in studying specific science subjects and solving the problems of life, therefore, training and practicing logical thinking ability for pedagogical students is deeply essential in the current era.